

Bản án số: 156/2024/HS-PT
Ngày 30-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Minh Hạnh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Quang Kiên

Bà Lê Thị Hải Yến

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Hân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Đình Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 82/2024/TLPT-HS, ngày 05 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo Phạm Văn C do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 86/2024/HS-ST ngày 25 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện TN, thành phố Hải Phòng.

- **Bị cáo có kháng cáo:** **Phạm Văn C**, sinh năm 1991 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn 3, xã TH, huyện TN, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T và bà Tạ Thị Đ; có vợ và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân (có 2 lần bị kết án đã xoá án tích): Bản án số 98/2012/HSST ngày 25/7/2012 của Tòa án nhân dân huyện TN, thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội *Cố ý gây thương tích* và Bản án số 109/2012/HSST ngày 27/8/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 15 tháng tù về tội *Trộm cắp tài sản*, tổng hợp hình phạt chung với 24 tháng tù tại 98/2012/HSST ngày 25/7/2012 của Tòa án nhân dân huyện TN, thành phố Hải Phòng là 39 tháng tù; bị bắt tạm giam ngày 13/9/2023 đến ngày 10/11/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn *Cấm đi khỏi nơi cư trú*; có mặt.

- **Bị hại:** Anh Cao Tú T, sinh năm 1991; địa chỉ Thôn 3, xã TH, huyện TN, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Phạm Thị B, sinh năm 1963; Địa chỉ Thôn 4, xã TH, huyện TN, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn C và Cao Tú T ở cùng địa phương và quen biết nhau từ nhỏ. Do trước đó xảy ra mâu thuẫn và C đã bị T dùng tay chân đánh gây thương tích nên khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 13/7/2023, Cao Tú T và Phạm Văn C được nhóm bạn hẹn nhau đến Nhà hàng Đại Sơn của bà Phạm Thị B, thuộc thôn 4, xã TH, huyện TN, thành phố Hải Phòng để nói chuyện giải quyết mâu thuẫn. Khi C đến quán thì thấy có T, Đỗ Công M, sinh năm 1991; Vũ Thành V, sinh năm 1989; Vũ Thanh B, sinh năm 1989; Vũ Huy S, sinh năm 1988; Lại Văn T, sinh năm 1990 đều trú tại thôn Thắng Lợi, xã An Lư, huyện TN đều là người quen của C và T đang ngồi uống bia. Vũ Thanh B nói với C và T về việc làm hòa với nhau thì C nói với T “mày đã phục tao chưa”, T nói lại “tao làm sao phải phục mày, mày là cái gì mà tao phải phục”, dẫn đến hai bên tiếp tục có lời qua tiếng lại. T xông vào dùng tay định đánh C thì C cầm 01 chiếc cốc bằng thủy tinh có quai trên bàn, cao khoảng 10cm, đường kính khoảng 08cm ném trúng vào vùng trán của T gây thương tích, T cũng cầm 01 chiếc cốc có đặc điểm tương tự như trên ném lại C nhưng được Vũ Thanh B và Lại Văn T can ngăn làm chiếc cốc rơi xuống đất bị vỡ, T tiếp tục cúi xuống nhặt mảnh vỡ cốc khiến tay T bị rách da chảy máu, giơ lên ném 01 nhát trúng vào vùng đầu C gây thương tích. M, V, B, S, T, B ôm can ngăn hai bên nên C và T không đánh nhau nữa rồi cả hai bỏ về. Phạm Văn C bị thương tích, điều trị tại Bệnh viện hữu nghị Việt Tiệp Hải Phòng, Cao Tú T bị thương tích điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện TN.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 569/2023/KLTTCT-TTPYHP ngày 16/8/2023 của Trung tâm pháp y Hải Phòng - Sở Y tế Hải Phòng kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Cao Tú T áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư là 14%, trong đó: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết thương vùng trán gây nên là 03%; tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết thương gan bàn tay phải gây nên là 01%; tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết thương đốt 2 ngón II bàn tay phải gây nên là 01%; tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết thương đốt 2 ngón IV bàn tay phải gây nên là 01%; tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vỡ xương trán dài 21mm, điện não đồ không thấy bất thường gây nên là 09%. Vết thương vùng trán gây vỡ xương trán có đặc điểm do vật tày có góc cạnh cứng tác động trực tiếp gây nên. Vết thương vùng gan bàn tay phải và đốt 2 ngón II, IV bàn tay phải có đặc điểm do vật có cạnh sắc hoặc tương đối sắc tác động trực tiếp gây nên.

Tại Công văn số 204/2023/GĐTH-TTPY ngày 29/8/2023 của Trung tâm pháp y Hải Phòng - Sở Y tế Hải Phòng kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân Cao Tú T do vết thương vùng trán, vỡ xương trán gây nên theo phương pháp cộng tại Thông tư là 12%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các vết thương vùng gan bàn tay phải đốt 2 ngón II, IV bàn tay phải gây nên theo phương pháp cộng tại thông tư là 03%.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 591/2023/KLTTCT-TTPYHP ngày 28/8/2023 của Trung tâm pháp y Hải Phòng - Sở Y tế Hải Phòng kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phạm Văn C do sẹo vết thương vùng thái dương đỉnh trái gây nên tại thời điểm giám định là 01%.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Văn C, Cao Tú T khai nhận phù hợp với nội dung trên. C bị thương tích ở vùng thái dương đỉnh trái do T ném cốc thủy tinh gây nên nhưng do thương tích nhẹ nên C không yêu cầu T bồi thường thiệt hại gì và không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với T về hành vi gây thương tích cho C. T và C đã hoà giải xong và C tự nguyện bồi thường cho T số tiền 20.000.000 đồng.

Bà Phạm Thị B là chủ Nhà hàng Đại Sơn trình bày sau khi xảy ra vụ xô xát đánh nhau xong, bà đã cho dọn dẹp hiện trường, thu dọn các mảnh vỡ thủy tinh của 02 chiếc cốc thủy tinh mà T và C sử dụng để ném gây thương tích cho nhau bỏ đi và không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 86/2024/HS-ST ngày 25 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện TN, thành phố Hải Phòng căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Phạm Văn C 30 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

- Ngày 04/5/2024, bị cáo Phạm Văn C kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

- Tại phiên toà phúc thẩm:

+ Bị cáo rút một phần kháng cáo, không xin hưởng án treo mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt, đồng thời xuất trình thêm tài liệu, chứng cứ xác nhận có thành tích trong việc khắc phục hậu quả của bão Yagi; hoàn cảnh gia đình bị cáo đang là lao động chính nuôi 02 con nhỏ; bị hại cũng có đơn tiếp tục xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

+ Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Tòa án cấp sơ thẩm đã xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ mới nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo nộp trong thời hạn luật định có nội dung và hình thức phù hợp với quy định của pháp luật nên được cấp phúc thẩm chấp nhận xem xét. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo rút yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo mà chỉ xin giảm hình phạt. Xét việc rút một phần kháng cáo của bị cáo là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, một số người tham gia tố tụng vắng mặt dù đã được triệu tập hợp lệ, nhưng họ đều có lời khai đầy đủ tại cơ quan điều tra và sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng tới việc xét xử phúc thẩm vụ án. Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

- Xét kháng cáo của bị cáo:

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại; lời khai của người làm chứng; vật chứng đã thu giữ; nội dung bản kết luận giám định pháp y cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Văn C đã có hành vi dùng cốc thủy tinh ném vào đầu nạn nhân gây tỷ lệ tổn thương cơ thể 12% nên đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh và khung hình phạt như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Tòa án cấp sơ thẩm nhận định bị cáo đã thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường thiệt hại, bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm cho bị cáo nên bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[6] Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội; đặc điểm nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo mức hình phạt như trên là phù hợp. Tuy nhiên, tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo đã rút yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt, đồng thời xuất trình thêm tài liệu, chứng cứ xác nhận có thành tích trong việc khắc phục hậu quả của bão Yagi; bị cáo đang là lao động chính nuôi 02 con nhỏ; bị hại cũng có đơn tiếp tục xin cho bị cáo. Xét giữa bị cáo và bị hại có mối quan hệ quen biết từ lâu, vụ xô xát xảy ra do mâu thuẫn nhỏ trong sinh hoạt; sau khi xét xử phúc thẩm bị cáo đã nhận thức được sai lầm, tích cực tham gia công tác xã hội khắc phục hậu quả của bão Yagi. Đây là các

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới tại giai đoạn phúc thẩm. Do đó cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo và ý kiến đề xuất của Kiểm sát viên tại phiên toà để giảm hình phạt cho bị cáo.

[7] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[8] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo; sửa bản án sơ thẩm;

- Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án,

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Văn C **15(mười lăm)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, khi thụ hình tính trừ cho bị cáo thời gian tạm giam từ ngày 13/9/2023 đến ngày 10/11/2023. Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo.

3. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Các quyết định khác của Bản án hình sự số 86/2024/HS-ST ngày 25 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện TN, thành phố Hải Phòng có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSNDTP Hải Phòng;
- Chi cục THA DS huyện TN;
- Công an huyện TN;
- VKSND huyện TN;
- TAND huyện TN;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người tham gia tố tụng khác;
- UBND xã TH, huyện TN;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đặng Minh Hạnh